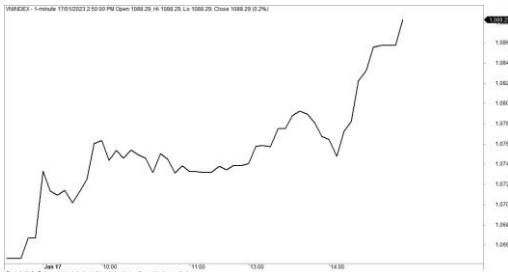


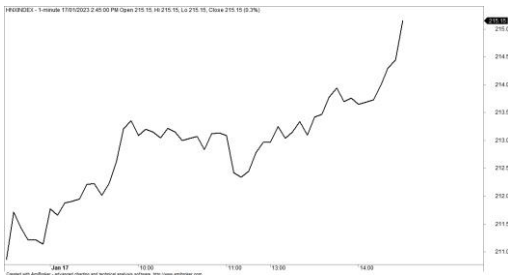
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,088.29	215.15	72.97
% ngày	2.03%	2.02%	1.04%
% tuần	3.32%	2.15%	0.68%
% tháng	3.40%	1.01%	1.08%
% năm	-25.09%	-51.69%	-33.28%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	10,212	895	396
TB 1 tháng	10,758	990	517
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,271.87	33.62	13.30
Bán	475.54	11.44	13.80
Giá trị ròng	796.33	22.18	-0.51
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	65	149
Mã Giảm	305	14	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	11.12	12.38	11.02
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,288	258	978
LS Cổ tức	2.49%	6.10%	3.99%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số tăng mạnh trong phiên hôm nay với sắc xanh trên diện rộng. Chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1088.29 điểm tương ứng mức tăng 2.03%, chỉ số HNX-Index cùng chiều tăng 2.02%, chỉ số Upcom-Index tăng 1.04%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 11,404 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Đà tăng mạnh nhất đến từ nhóm cổ phiếu ngành Thép với HPG, HSG, NKG tăng hết biên độ. Không những vậy, các cổ phiếu Ngân hàng cũng luân phiên ở đà tăng khi MBB (4.9%), TPB (4.5%), VIB (2.7%), STB (4.1%), TCB (3.2%), VCB (2.4%) tăng mạnh cùng với SSI (5.2%), VRE (4.7%), GVR (3.6%) giúp chỉ số tăng mạnh phiên hôm nay. Ngược lại, SAB (-0.8%) là mã duy nhất giảm giá trong VN30-Index.

Hai chỉ số VNMID-Index và VNSML-Index đại diện nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ tăng lần lượt 2.01% và 1.93%.

Khối ngoại tiếp tục chuỗi mua ròng với giá trị 818 tỷ đồng toàn thị trường trong đó HPG (165 tỷ), STB (62 tỷ), SSI (53 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, VHM (13 tỷ), BMP (11 tỷ), EIB (6 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

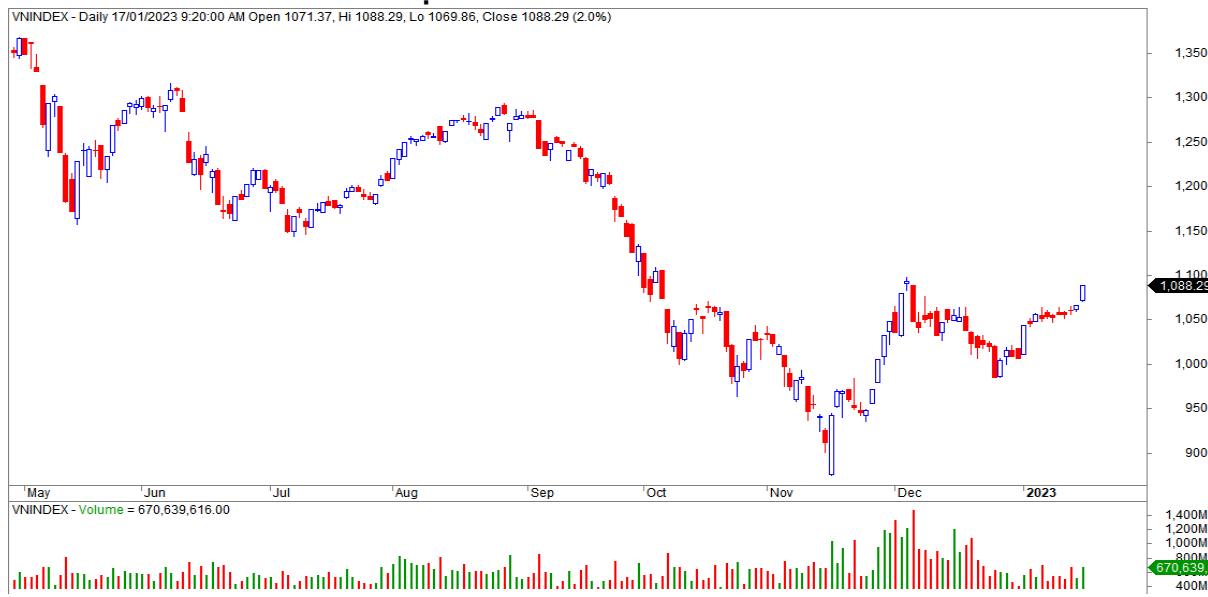
Chúng tôi cho rằng thị trường có thể duy trì đà tăng và hướng về mức kháng cự gần nhất là 1,099.45 điểm của chỉ số VN-Index trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực, đặc biệt là nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn cho nên dòng tiền có thể sẽ gia tăng vào nhóm cổ phiếu này trong vài phiên tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng mạnh cho thấy các nhà đầu tư đang dần lạc quan hơn với diễn biến hiện tại.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

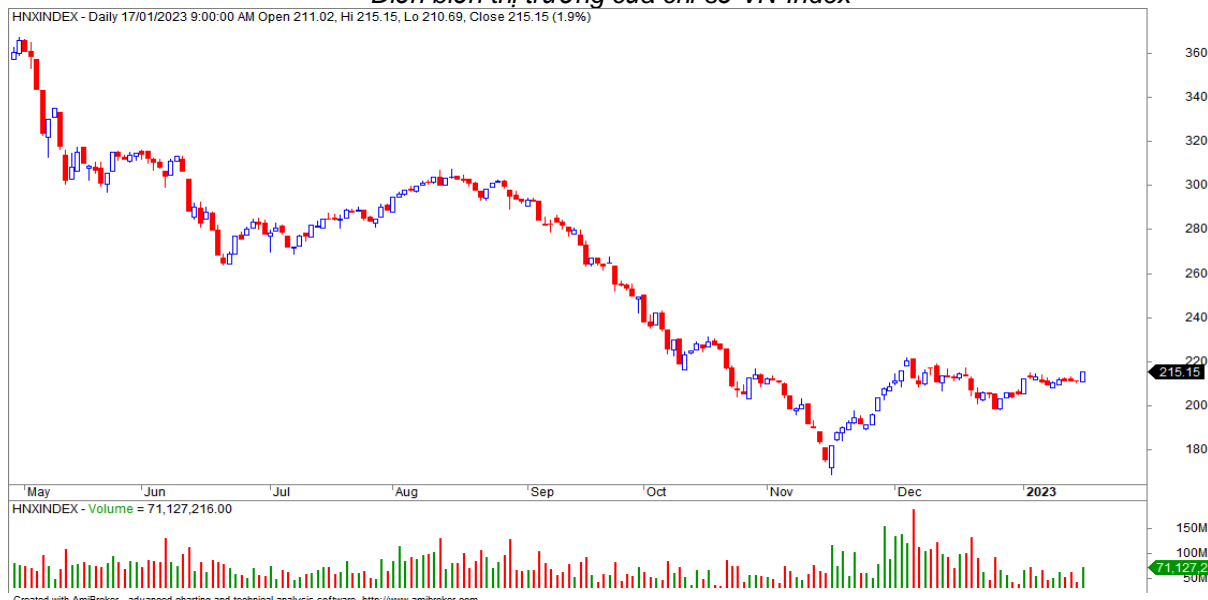
Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1088.29	2.03%
VN30	1103.73	2.60%
VN Mid	1371.27	2.01%
VN Small	1114.36	1.93%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	215.15	2.02%
HN30	366.26	3.42%
VNX AllSh	1048.6	2.39%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	72.97	1.04%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1271.87	
Bán	475.54	
GT ròng	796.33	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	33.62	
Bán	11.44	
GT ròng	22.18	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	13.30	
Bán	13.80	
GT ròng	-0.51	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HPG	1400	6.91%
DRH	390	6.84%
CTI	900	6.77%
FTS	1300	6.60%
BSI	1200	6.49%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
APS	600	6.38%
MBS	800	5.59%
SHS	500	5.49%
HUT	800	5.41%
NTP	1700	5.26%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BDG	3500	14.71%
DSC	897	3.92%
SBS	136	2.62%
VAB	187	2.46%
BVB	206	2.02%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DBD	-1300	-3.30%
REE	-1900	-2.68%
CRE	-110	-1.33%
BWE	-500	-1.08%
SAB	-1500	-0.80%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
API	200	2.27%
TAR	300	2.50%
LAS	200	2.56%
PVC	400	2.70%
PLC	800	2.95%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HTG	-1203	-3.56%
SSH	-817	-1.19%
MCM	-148	-0.38%
DDV	-3	-0.03%
VLC	-3	-0.02%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
BID	226,116	
GAS	197,137	
SAB	120,882	
HPG	117,749	
FPT	88,640	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	14,210	
IDC	12,441	
PVI	11,337	
PVS	11,137	
NVB	10,913	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,381	
MCH	51,606	
VEA	49,522	
BSR	45,859	
SSH	25,654	

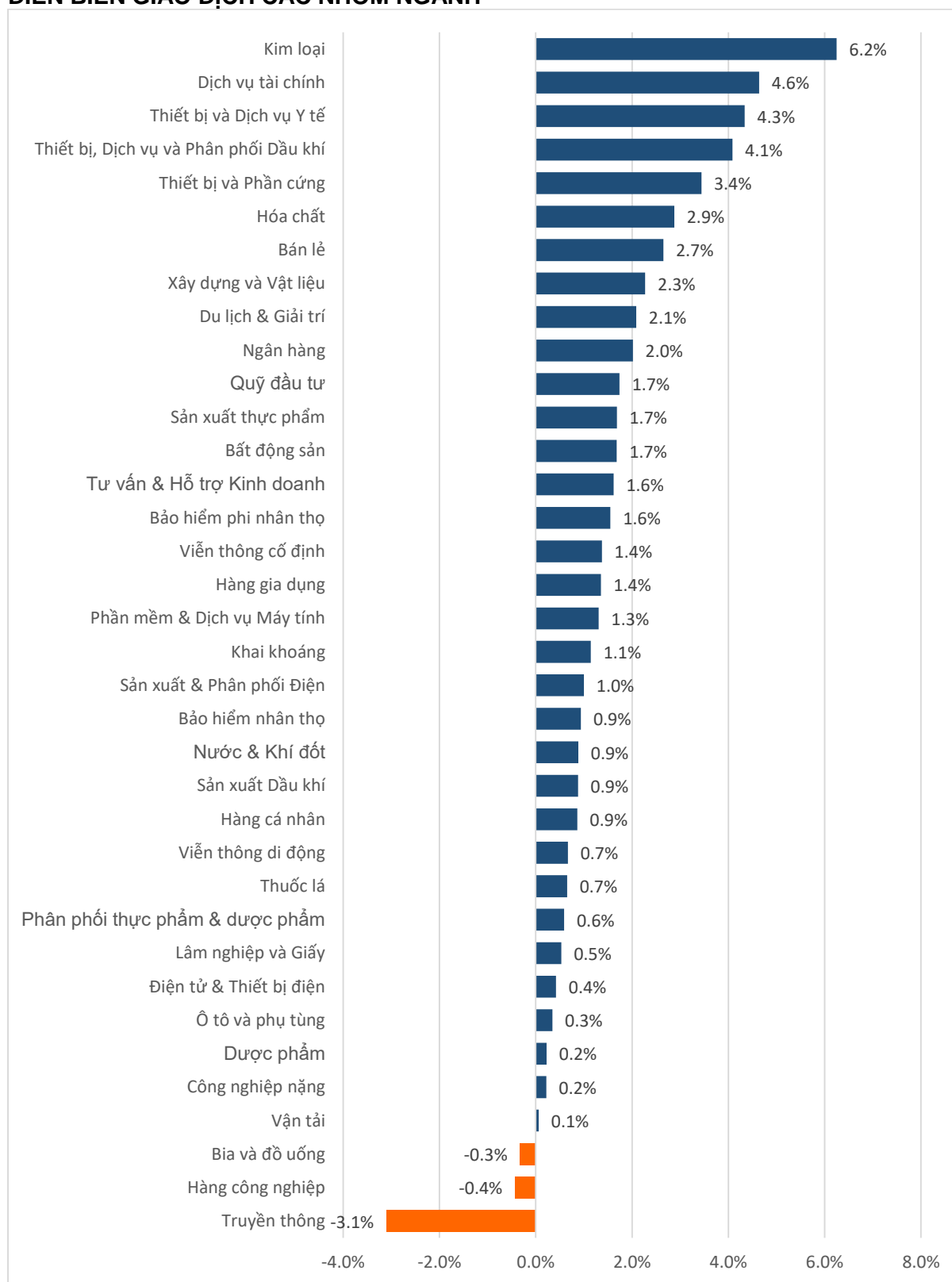
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HPG	42,049,700	24,312,274
VND	27,053,900	22,048,980
SSI	21,992,300	14,886,871
MBB	19,051,600	7,792,889
TPB	16,765,800	4,328,212

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	22,152,180	16,217,307
HUT	6,159,767	1,410,655
PVS	5,231,351	4,499,773
IDC	3,727,194	2,420,916
MBS	2,547,198	2,202,768

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VAB	9,658,392	143,963
BSR	6,170,615	7,388,072
SBS	2,502,793	1,445,702
ABB	1,119,533	684,368
OIL	1,090,535	778,141

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

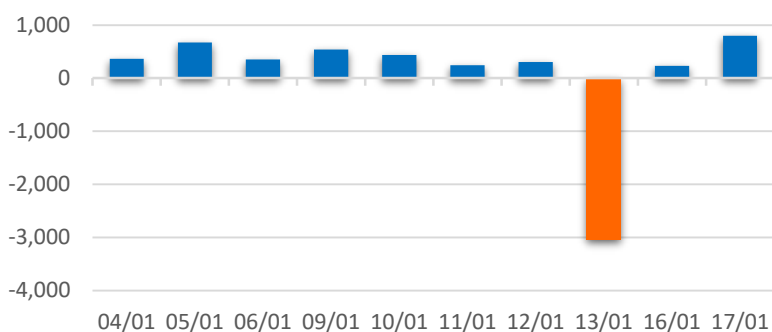


Nguồn: FiinPro – YSVN



THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

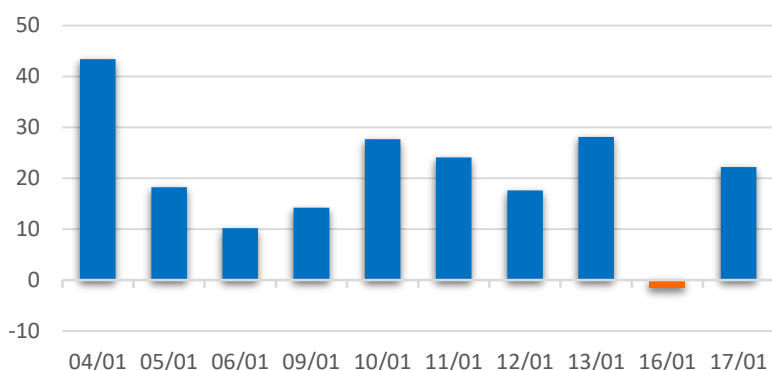
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	164,853	BMP	10,574
SSI	53,319	EIB	5,757
VND	52,603	HDB	5,121
DGC	37,024	NLG	3,754
FUEVFVND	27,368	SAB	2,785

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

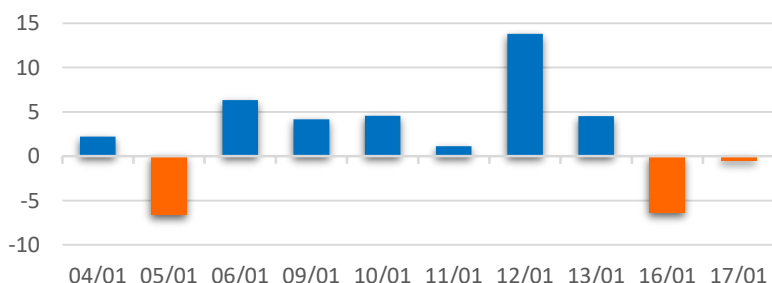
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	12,555	THD	325
PVI	3,282	DXP	23
PVS	2,431	MBS	9
SHS	1,627	APS	5
HUT	1,273	API	0

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ABI	1,021	VTP	3,362
OIL	228	ACV	604
TCW	227	VEA	570
MCH	152	TTD	435
WSB	140	CSI	335

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	34,010	E1VFN30	45,088
VPB	27,196	FUEVFN30	8,935
FPT	20,443	STB	7,706
MBB	20,236	POW	4,400
SSI	16,773	FUEVN100	746

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

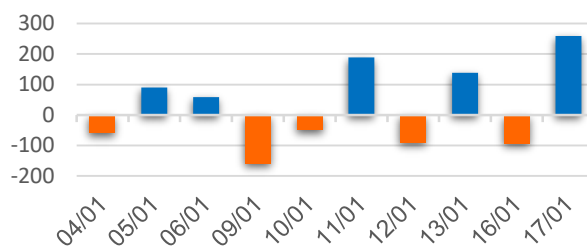
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	930.00	THD	16
		DPC	1.0
		VC2	0.3

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

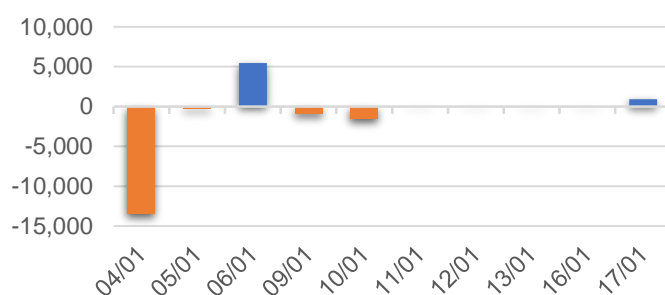
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	1,628		
QTP	1,435		
MCH	1,300		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

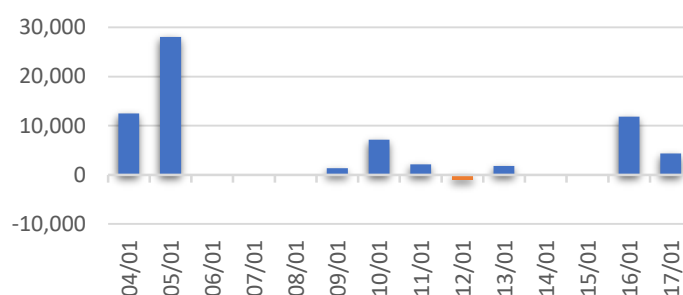
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



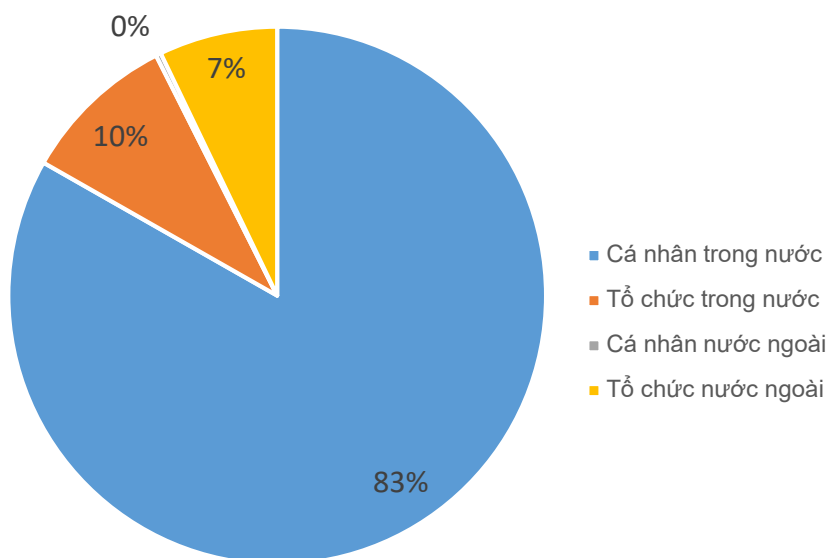
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)

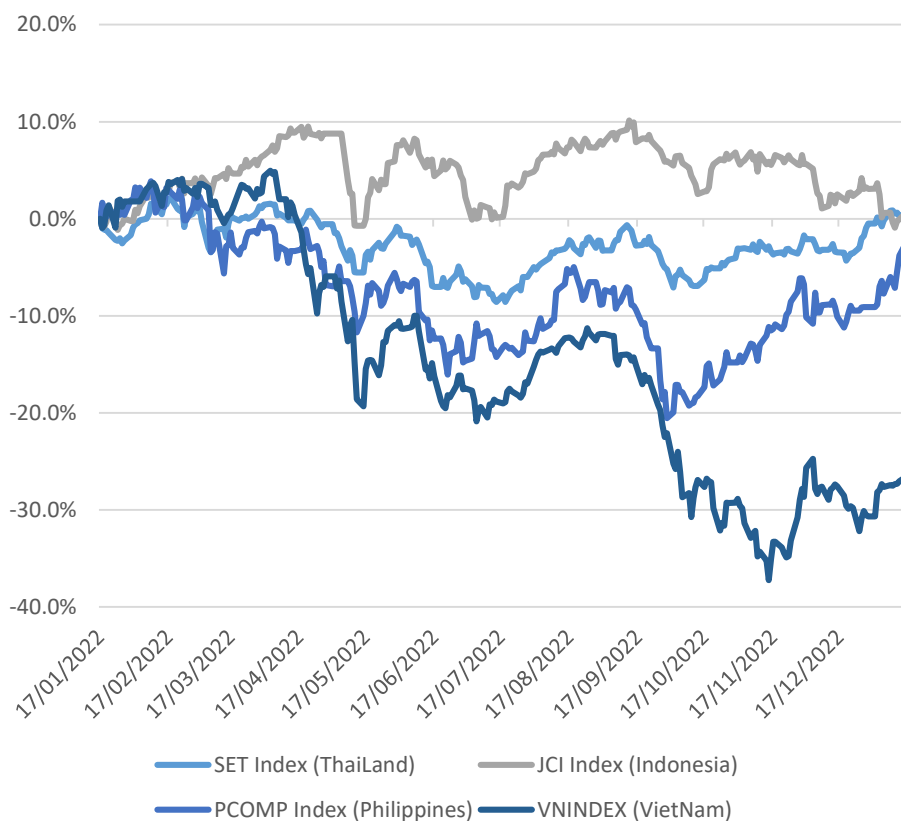


CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FiinPro – YSVN

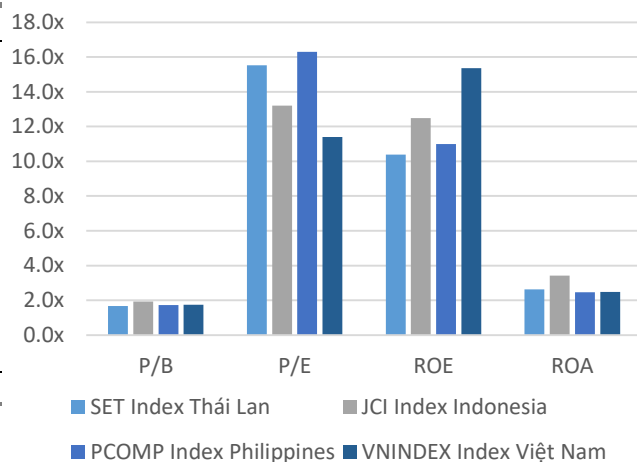
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.9x	1.7x	1.7x
P/E		15.5x	13.20	16.3x	11.4x
ROE	%	10.39	12.49	10.99	15.36
ROA	%	2.63	3.42	2.47	2.48
Vốn hóa	Tỷ USD	622.18	609.84	178.59	181.48
GTGD	Tỷ USD	1.62	0.49	0.15	0.28
LS cổ tức	%	2.73	2.66	1.99	1.82

Nguồn: Bloomberg & YSVN



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM**Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân**

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo
Trợ lý phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuantan.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written